

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

V/v triển khai thực hiện Nghị định số 51/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quản lý khoáng sản tại các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia.

Kính gửi: - Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý khu kinh tế, Cục Thuế tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Bát Xát, Bảo Thắng, Văn Bàn, Lào Cai.

Ngày 01/4/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 51/2021/NĐ-CP quy định về quản lý khoáng sản tại các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia (Nghị định số 51/2021/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; Để triển khai thực hiện Nghị định này, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện các nội dung như sau:

1. Về khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia trên địa bàn tỉnh

Theo Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 06/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, trên địa bàn tỉnh Lào Cai có 04 khu vực khoáng sản dự trữ quốc gia với 02 loại khoáng sản: 03 khu vực quặng apatit và 01 khu vực quặng đất hiếm Mưòng Hum (huyện Bát Xát).

Thực tế toàn bộ 04 khu vực khoáng sản dự trữ nêu trên, tỉnh Lào Cai chưa có bất cứ các tài liệu về địa chất, khoáng sản nào (tài liệu điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, thăm dò, trữ lượng chất lượng khoáng sản, thuyết minh, bản vẽ,...). Hiện nay, tài liệu do Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang quản lý.

Riêng đối với 03 khu vực quặng apatit dự trữ quốc gia nêu trên có tổng diện tích là 332km², có chiều dài gần như trải dài hết địa phận tỉnh Lào Cai từ xã A Mu Sung, huyện Bát Xát qua thành phố Lào Cai, qua huyện Bảo Thắng đến huyện Văn Bàn. Mốc ranh giới các khu vực dự trữ apatit đã được Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, xác định và bàn giao cho địa phương quản lý tại các biên bản ngày 16/9/2016.

2. Nhiệm vụ cụ thể đối với từng ngành và các địa phương

2.1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc xin ý kiến Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam xem xét, hướng dẫn thực hiện; kiến nghị điều chỉnh Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 06/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ (về ranh

giới, diện tích cụ thể theo thân quặng; thời gian dự trữ, bổ sung số liệu, tài liệu liên quan đến các khu vực dự trữ,...); điều chỉnh quy định về cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khoáng sản theo quy định tại Điều 82 Luật Khoáng sản cho ý kiến về các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 51/2021/NĐ-CP.

- Trên cơ sở báo cáo đánh giá tác động, mức độ ảnh hưởng đến tài nguyên, trữ lượng, chất lượng khoáng sản đã được khoanh định là khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia thuộc phạm vi dự án đầu tư và giải pháp bảo vệ loại khoáng sản do chủ dự án đầu tư lập, Sở Tài nguyên và Môi trường lấy ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về nội dung đánh giá theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 51/2021/NĐ-CP làm căn cứ xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án theo quy định.

- Chủ trì, tham mưu tính, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản thu hồi được theo quy định thuộc phạm vi dự án đã được cấp phép khai thác, thu hồi trong khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Đối với hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư trong khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, triển khai thực hiện quy định tại khoản 7 Điều 8 (về việc lấy ý kiến vào dự án) và khoản 2 Điều 13 Nghị định số 51/2021/NĐ-CP (về thời gian triển khai dự án).

- Yêu cầu chủ đầu tư các dự án khi được chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện các quy định về thu hồi khoáng sản trong phạm vi dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 51/2021/NĐ-CP.

2.3. Các sở, ngành: Công Thương, Giao thông Vận tải - Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý khu kinh tế, Cục Thuế tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan và các quy định của Nghị định số 51/2021/NĐ-CP, thực hiện việc tham mưu cho UBND tỉnh theo quy định.

2.4. UBND các huyện, thành phố: Bát Xát, Bảo Thắng, Văn Bàn, Lào Cai:

Thực hiện các phương án, biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia theo quy định của pháp luật về khoáng sản, quy định tại Nghị định số 51 và Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về Phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản, bảo vệ cát, sỏi lòng sông chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2.5. Tổ chức, cá nhân có liên quan:

- Tổ chức, cá nhân khi lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia phải có đánh giá tác động, mức độ ảnh hưởng đến tài nguyên, trữ lượng, chất lượng khoáng sản đã được khoanh định là khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia thuộc phạm vi dự án; phải có giải pháp bảo vệ khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ nêu trong báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Nội dung đánh giá và giải pháp

thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 51/2021/NĐ-CP. Thời gian hoạt động của dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia không vượt quá thời gian dự trữ còn lại của khu vực có khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ đó.

- Việc thu hồi khoáng sản trong phạm vi dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được phép thu hồi thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 51/2021/NĐ-CP.

Căn cứ nội dung trên, các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- CVP, PCVP2;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Quốc Khánh